

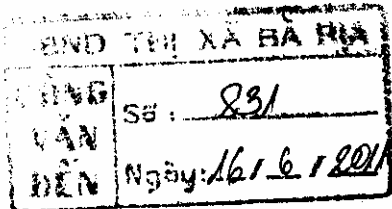
**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**
Số: 1290/QĐ.UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 13 tháng 6 năm 2011.

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch cai nghiện cho người nghiện ma túy và
quản lý sau cai nghiện ma túy giai đoạn 2011 – 2015
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 09/12/2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03/6/2008;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại tờ trình số 1284 /TTr.LĐTBXH-PCTNXH ngày 19 tháng 5 năm 2011 về việc đề nghị ban hành Chương trình công tác phòng, chống tệ nạn xã hội giai đoạn 2011 – 2015 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch cai nghiện cho người nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy giai đoạn 2011 - 2015 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Ban hành kèm theo quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai, thực hiện kế hoạch này và kiểm tra, tổng hợp báo cáo theo định kỳ, đột xuất và lập kế hoạch kinh phí hàng năm thông qua Sở Tài chính, Sở Kế hoạch-Đầu tư trình UBND Tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc các Sở : Lao động- thương binh và xã hội, Kế hoạch-Đầu tư, Tài chính, Giáo dục-đào tạo, Thông tin-Truyền thông, Y tế, Tư pháp, Công an Tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể có

liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
 - Bộ Lao động-thương binh xã hội; “b/c”
 - TTr.TU, TTr.HĐND Tỉnh; “ ”
 - Chủ tịch và các PCT.UBND Tỉnh;
 - UBNDTTQ VN Tỉnh và các đoàn thể;
 - Ban VHXXH-HĐND Tỉnh;
 - Thành viên BCĐ Tỉnh;
 - Tòa án nhân dân Tỉnh;
 - Viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh;
 - Liên đoàn lao động Tỉnh;
 - Hội Cựu chiến binh Tỉnh;
 - Hội Liên hiệp phụ nữ Tỉnh;
 - Đoàn thanh niên;
 - Chi cục PC tệ nạn xã hội Tỉnh;
 - Lưu: VT-TH.
- V3@6/6/2011



KT.CHỦ TỊCH *mm*
PHÓ CHỦ TỊCH

mm
Võ Thành Kỳ

**KẾ HOẠCH
CAI NGHIỆN CHO NGƯỜI NGHIỆN MA TUÝ VÀ QUẢN LÝ SAU
CAI NGHIỆN GIAI ĐOẠN 2011 – 2015.**

[Ban hành kèm theo Quyết định số 4290/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2011
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu]

**PHẦN I
TÌNH HÌNH CAI NGHIỆN VÀ QUẢN LÝ SAU CAI
GIAI ĐOẠN 2006 – 2010**

**I. TÌNH HÌNH NGƯỜI NGHIỆN MA TUÝ VÀ KẾT QUẢ CAI
NGHIỆN GIAI ĐOẠN 2006 – 2010:**

Thực hiện Luật Phòng, chống ma túy, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Quyết định số 49/2005/QĐ.TTg ngày 10/3/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt tổng thể về phòng, chống ma túy giai đoạn 2006 - 2010. Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định số 1886/2006/QĐ-UBND ngày 30/6/2006 về việc phê duyệt kế hoạch cai nghiện - phục hồi cho người nghiện ma túy giai đoạn 2006 – 2010. Tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, qua 05 năm thực hiện, công tác cai nghiện phục hồi tại địa phương cơ bản đã đạt được những chỉ tiêu đề ra:

- Năm 2006 đạt 46,66% (435/450); năm 2007 đạt 106% (530/500); năm 2008 đạt 110% (550/500); năm 2009 đạt 152,88% (688/450); năm 2010 đạt 160% (719/450). Nhận thức trách nhiệm về công tác cai nghiện – phục hồi cho người nghiện ma túy của các ban, ngành, đoàn thể, nhân dân, gia đình người nghiện và bản thân người nghiện được nâng cao, đã kiểm chế được tốc độ gia tăng người nghiện mới, không để phát sinh người nghiện mới trong học sinh – sinh viên, cán bộ, công chức.

Từ năm 2008 cho đến nay, tình hình người nghiện có xu hướng ổn định. Theo số liệu thống kê, tính đến ngày 31/12/2010 tổng số người nghiện và người sau cai nghiện: **1.635 người**, trong đó:

- Số đang quản lý tại các Trung tâm
- Số đang quản lý tại cộng đồng

577 người
1058 người

II. TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN:

1. Tồn tại:

- Tỷ lệ tái nghiện còn tương đối cao (khoảng 80 - 85%), thời gian cai nghiện tại các Trung tâm (từ 12 - 24 tháng) nhìn chung chưa đủ để người nghiện chuyển biến hành vi và nhận thức để từ bỏ ma túy;

- Cơ chế, chính sách cho cai nghiện tại cộng đồng và quản lý sau cai còn nhiều hạn chế, chậm ban hành, không có chế độ kinh phí cho tổ chức cai nghiện và quản lý sau cai, nên có một thời gian dài không thực hiện được.

- Vẫn còn một số quy định, hướng dẫn chưa ban hành, khó thực hiện hoặc thiếu chế tài gây khó khăn thực hiện quy trình đưa người nghiện vào cai nghiện bắt buộc đặc biệt là các đối tượng tái nghiện.

2. Nguyên nhân:

- Một số điểm ở các văn bản quy phạm pháp luật tuy mới được ban hành nhưng chưa phù hợp với thực tiễn như : Quy định về khai báo tự nguyện, xác định người nghiện, đăng ký hình thức cai nghiện, không nơi cư trú nhất định, cơ quan có trách nhiệm xác định người nghiện, tiêu chuẩn đánh giá tái nghiện... làm ảnh hưởng đến việc áp dụng biện pháp hành chính đưa người đi cai nghiện bắt buộc. Do đó, giảm hiệu quả công tác cai nghiện và giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

- Sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành có lúc, có nơi chưa sâu sát, chưa huy động sức mạnh của hệ thống chính trị trong công tác phòng ngừa, đấu tranh và tổ chức quản lý người sau cai nghiện.

- Đa số người nghiện có trình độ học vấn thấp, không nghề nghiệp, môi trường tại cộng đồng còn chưa trong sạch, chưa lành mạnh. Bên cạnh đó, tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS khá cao (chiếm 47,72%) nên nhận thức khó chuyển biến, dễ tái nghiện.

- Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể chức năng trong việc quản lý, giúp đỡ tạo điều kiện cho người sau cai khi trở về cộng đồng chưa thật sự được chú trọng. Đồng thời, hệ thống cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội cấp huyện rất hạn chế, kiêm nhiệm nhiều công tác khác nên ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động.

- Cơ sở vật chất của Trung tâm Giáo dục – Lao động và Dạy nghề tuy đã được đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhiệm vụ tổ chức cai nghiện đặc biệt là quản lý sau cai tại Trung tâm.

PHẦN II

KẾ HOẠCH CAI NGHIỆN CHO NGƯỜI NGHIỆN MA TUÝ VÀ QUẢN LÝ SAU CAI NGHIỆN GIAI ĐOẠN 2011 - 2015

Để tiếp tục và tăng cường công tác cai nghiện cho người nghiện ma túy và quản lý người sau cai nghiện, thực hiện Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp vào cơ sở Chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh; Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính

phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy; Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện ma túy tại cộng đồng; căn cứ vào kế hoạch tăng cường công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện giai đoạn 2011 – 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xây dựng kế hoạch cai nghiện cho người nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện giai đoạn 2011 – 2015 trên địa bàn Tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

1. Mục tiêu chung:

Tăng cường và nâng cao kết quả, hiệu quả của công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng, Trung tâm, thông qua thực hiện các biện pháp tiếp cận đa dạng, toàn diện, liên tục cung cấp có chất lượng hoạt động y tế, tâm lý, xã hội, việc làm; kết hợp với các biện pháp giảm tác hại của việc sử dụng ma túy và dự phòng hạn chế lây nhiễm HIV do tiêm chích ma túy.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Đẩy mạnh cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng thông qua việc tăng cường số người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cai bắt buộc tại cộng đồng, nâng cao chất lượng các hoạt động cắt cơn giải độc, giáo dục, tư vấn, hướng nghiệp dạy nghề, hỗ trợ việc làm và quản lý, hỗ trợ sau cai tại cộng đồng.

2.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác cai nghiện tại Trung tâm thông qua việc cải thiện các hoạt động đưa đối tượng vào Trung tâm, quản lý đối tượng, tư vấn, hỗ trợ học nghề, lao động sản xuất, củng cố các điều kiện về cơ sở vật chất, cán bộ, thí điểm các mô hình cai nghiện tự nguyện.

2.3. Chú trọng thực hiện các biện pháp quản lý sau cai tại nơi cư trú và tại cơ sở quản lý sau cai, nâng cao hiệu quả công tác tái hoà nhập cộng đồng cho người sau cai.

2.4. Tăng cường thực hiện các biện pháp giảm tác hại của việc nghiện ma túy, dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS, kết hợp điều trị HIV/AIDS cho người nghiện ma túy nhiễm HIV.

2.5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ làm công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm, gia đình và cộng đồng.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Đến năm 2015, tổ chức cai nghiện cho 100% người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý với các hình thức phù hợp, trong đó trên 20% được cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

- 100% người đã hoàn thành cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục – Lao động và Dạy nghề được quản lý sau cai nghiện ma túy với các hình thức quản lý, tư

vấn, giám sát phù hợp với từng đối tượng (quản lý tại nơi cư trú, quản lý tại cơ sở quản lý sau cai nghiện).

- 100% người nghiện ma túy có nhu cầu tư vấn học nghề và đào tạo nghề.
- 50% số người sau cai nghiện có nhu cầu tư vấn việc làm và tạo việc làm.
- 100% cán bộ làm công tác quản lý, trực tiếp làm công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện được tập huấn, đào tạo, nâng cao năng lực.

4. Các chỉ tiêu hàng năm:

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch 2011 - 2015					
			Tổng cộng 2011 - 2015	Trong đó chia ra				
				2011	2012	2013	2014	2015
1	Tổng số người nghiện và sau cai nghiện có hồ sơ quản lý.	lượt người	8.000	1.600	1.600	1.600	1.600	1.600
2	Tổng số người cai nghiện, trong đó:	lượt người	4.550	910	910	910	910	910
	- Cai bắt buộc tại Trung tâm		2.750	550	550	550	550	550
	- Cai tự nguyện tại các Trung tâm		900	180	180	180	180	180
	- Cai tại gia đình và cộng đồng		900	180	180	180	180	180
3	Tổng số quản lý người sau cai nghiện, trong đó:	lượt người	3.710	680	530	650	820	1.030
	- Tại Trung tâm		2.160	270	320	360	490	720
	- Tại nơi cư trú		1.550	410	210	290	330	310
4	Số được tư vấn học nghề và đào tạo nghề	lượt người	3.710	680	530	650	820	1.030
5	Số người sau cai nghiện được tư vấn việc làm và tạo việc làm	người	1.885	340	265	325	410	515

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU:

1. Đẩy mạnh cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng:

- Vận động cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cai nghiện bắt buộc và tổ chức cắt cơn giải độc, giáo dục tư vấn, dạy nghề, hỗ trợ tạo việc làm

và giúp đỡ tái hoà nhập cộng đồng. Quan tâm việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ toàn diện và liên tục cho người điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng.

- Thực hiện cơ chế, chính sách về cai nghiện tại gia đình, cộng đồng bao gồm các chế độ hỗ trợ cho người cai nghiện, cho cán bộ tham gia làm công tác cai nghiện.

- Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới các cơ sở cất con, giải độc tại cộng đồng đặc biệt tại các xã, phường, thị trấn có nhiều người nghiện ma túy, hoặc theo mô hình cụm xã, phường, thị trấn.

- Xây dựng thí điểm mô hình cai nghiện ma túy tại cộng đồng theo cụm xã, phường, thị trấn phù hợp với thực tế tại địa phương.

- Thực hiện quy trình về cai nghiện và quản lý sau cai tại cộng đồng.

- Hoàn thiện và nhân rộng mô hình thí điểm cai nghiện hiệu quả đã được tổng kết.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy tại Trung tâm Giáo dục – Lao động và Dạy nghề:

- Thực hiện các chương trình chữa bệnh, giáo dục cho học viên tại Trung tâm. Tập trung 70% thời gian cho các hoạt động tư vấn, học văn hoá, học nghề; tăng cường hoạt động tư vấn, dạy văn hoá, dạy nghề.

- Củng cố, hoàn thiện và ổn định biên chế bộ máy tổ chức của Trung tâm; tuyển chọn cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ đúng với các chức danh, đủ phẩm chất, đạo đức, tâm huyết với công việc.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho Trung tâm Giáo dục lao động và dạy nghề theo đúng quy định tiêu chuẩn, định mức kinh tế, kỹ thuật như : Nhà ở cho học viên, phòng y tế, trang thiết bị y tế, trang thiết bị giáo dục, dạy nghề, lao động, trị liệu.

3. Tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý sau cai nghiện và công tác tái hoà nhập cộng đồng:

- Xây dựng và triển khai thực hiện đề án quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện tại Trung tâm; thực hiện các chế độ quản lý, giáo dục, học tập, lao động sản xuất cho người sau cai nghiện tại Trung tâm, tại nơi cư trú, các chế độ liên quan cho người sau cai và cán bộ quản lý sau cai tại trung tâm, nơi cư trú, đảm bảo thực hiện các quyền lợi của người sau cai theo quy định của pháp luật.

- Phát triển các biện pháp liên kết, phối hợp giữa Trung tâm với các cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh để tạo điều kiện cho người sau cai nghiện thuận lợi trong học nghề và lao động sản xuất, giải quyết việc làm sau cai.

- Tổ chức tạo việc làm cho người sau cai nghiện bằng nhiều hình thức như giúp người sau cai nghiện tham gia lao động sản xuất, tạo thu nhập ổn định cuộc sống tại gia đình và các doanh nghiệp nhà nước, tư nhân của địa phương.

4. Tăng cường thực hiện các biện pháp giảm tác hại do nghiện ma túy và dự phòng lây nhiễm HIV:

- Thực hiện chương trình can thiệp, giảm tác hại, dự phòng lây nhiễm HIV ở Trung tâm theo quy định của pháp luật.
- Triển khai thực hiện chương trình thí điểm sử dụng Methadone trong điều trị nghiện ma túy.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và cán bộ trực tiếp làm công tác cai nghiện phục hồi, quản lý sau cai nghiện:

- Xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực làm công tác điều trị, cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện.
- Tham gia và tổ chức các khoá đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội và cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tại Trung tâm và cộng đồng.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, sự chỉ đạo của chính quyền và tham gia tích cực của các đoàn thể, tổ chức xã hội và cộng đồng dân cư trong việc thực hiện các chính sách pháp luật về phòng, chống ma túy nói chung, công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nói riêng.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân, xác định rõ trách nhiệm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể, gia đình và bản thân người nghiện trong việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về cai nghiện phục hồi.

3. Thực hiện các biện pháp xã hội hoá công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai dựa vào cộng đồng: phát động toàn dân phòng ngừa tệ nạn xã hội và vận động người nghiện ma túy tham gia các chương trình cai nghiện phù hợp; huy động nguồn lực tại chỗ để hỗ trợ người cai nghiện, giúp đỡ người sau cai nghiện có việc làm ổn định cuộc sống; thực hiện các hình thức đa dạng về huy động sự tham gia đóng góp của người dân, gia đình và cộng đồng cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai; lồng ghép công tác cai nghiện với các chương trình kinh tế - xã hội khác liên quan như: Giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm... và các Đề án của chương trình quốc gia phòng, chống ma túy.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết. Thực hiện thống kê các dữ liệu về người nghiện ma túy, các chỉ số giám sát, đánh giá, các chỉ tiêu báo cáo về công tác cai nghiện phục hồi, quản lý sau cai, định kỳ đánh giá hiệu quả công tác cai nghiện, điều chỉnh nội dung, biện pháp phù hợp nhằm không ngừng nâng cao kết quả, hiệu quả công tác cai nghiện phục hồi.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm và tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em Tỉnh:

Chỉ đạo và tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện, chỉ đạo việc phối hợp thực hiện kế hoạch với chương trình phòng, chống HIV/AIDS và các chương trình kinh tế - xã hội khác có liên quan.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Tham mưu Ban chỉ đạo Tỉnh xây dựng kế hoạch cai nghiện - phục hồi và quản lý sau cai từng năm, bảo đảm các mục tiêu, chỉ tiêu cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện, dạy nghề, tạo việc làm, chống tái nghiện và hoà nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai thực hiện kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Thực hiện công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động cai nghiện phục hồi theo kế hoạch được UBND Tỉnh phê duyệt.

- Định kỳ hàng quý, năm đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu cai nghiện phục hồi báo cáo Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, UBND Tỉnh, Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm và tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em Tỉnh.

3. Công an Tỉnh:

- Phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện công tác điều tra, thống kê người nghiện; Lập hồ sơ quản lý, tham mưu đề xuất đưa người nghiện vào cai nghiện tại cộng đồng, cai tại Trung tâm Giáo dục - Lao động và dạy nghề.

- Tổ chức đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ Trung tâm; Có phương án hỗ trợ kịp thời bảo vệ an ninh, trật tự cho các Trung tâm khi xảy ra sự cố.

- Chỉ đạo công an các cấp tăng cường công tác điều tra, triệt xoá các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy, đặc biệt là các tụ điểm bán lẻ và sử dụng ma túy tại các địa bàn dân cư, đồng thời phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể địa phương quản lý, giúp đỡ, giáo dục người nghiện và sau cai nghiện tại cộng đồng.

4. Sở Văn hoá – Thể thao và Du lịch:

Chỉ đạo triển khai lồng ghép công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy với cuộc vận động xây dựng khu phố văn hoá, gia đình văn hoá.

5. Sở Thông tin và Truyền thông:

Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch tuyên truyền về cai nghiện phục hồi và giải quyết các vấn đề xã hội sau cai trên các phương tiện thông tin đại chúng, tăng cường thông tin trên các chuyên trang, chuyên mục như : Trật tự an ninh, thời sự hàng ngày... đăng tải tin, bài trên Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, phát sóng trên Đài Phát thanh và truyền hình về tác hại, hậu quả của tệ nạn ma túy, các biện pháp phòng, chống để người dân nâng cao nhận thức, tạo sự huy động sức mạnh tổng hợp của xã hội trong công tác phòng, chống tệ nạn ma túy.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tổ chức tuyên truyền trong học sinh, sinh viên tham gia phòng, chống sử dụng các chất ma túy.

- Kịp thời phát hiện các học sinh, sinh viên sử dụng các chất ma túy và có kế hoạch phối hợp với các cơ quan chức năng đưa các em đi cai nghiện.

7. Sở Y tế:

- Phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc sử dụng các bài thuốc, phác đồ điều trị cai nghiện phục hồi cho người nghiện ma túy quy định của Bộ Y tế.

- Tập huấn công tác điều trị cai nghiện cho cán bộ y tế các trung tâm cai nghiện ma túy, trạm xá cơ sở tham gia công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

- Xem xét việc hỗ trợ theo các chương trình, dự án cho trung tâm cai nghiện; xét nghiệm HIV/AIDS đối với người đang cai nghiện ma túy và đảm bảo quản lý tốt các dịch bệnh truyền nhiễm tại cơ sở.

- Nghiên cứu trình UBND Tỉnh chương trình thí điểm sử dụng Methadone trong điều trị nghiện ma túy.

8. Sở Tài chính: Cấp phát kinh phí và hướng dẫn kiểm tra giám sát việc sử dụng kinh phí cai nghiện và quản lý sau cai đối với các cơ quan có liên quan.

9. Sở Kế hoạch - Đầu tư: Xây dựng kế hoạch đầu tư ngân sách đảm bảo kinh phí cho hoạt động cai nghiện, hướng nghiệp dạy nghề và quản lý sau cai tại địa phương.

10. Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam Tỉnh:

Chỉ đạo các tổ chức thành viên thực hiện cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, phối hợp thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/2008/NQLT/BLĐTBXH-BCA-BVHTTDL-UBTUMTTQVN ngày 28/8/2008 về xây dựng xã phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm. Tuyên truyền vận động trong nhân dân nâng cao nhận thức và tích cực tham gia vào các hoạt động cai nghiện và quản lý sau cai tại gia đình, cộng đồng.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng kế hoạch cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện giai đoạn 2011 – 2015 và kế hoạch hàng năm, chỉ đạo các ngành chức năng thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu và các biện pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng cai nghiện.

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã, cơ quan lao động – thương binh xã hội và các ngành chức năng xây dựng và tổng hợp kế hoạch kinh phí cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai tại gia đình và cộng đồng.

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện, quản lý sau cai tại gia đình và cộng đồng.

- Thực hiện chế độ báo cáo thống kê về phòng, chống ma túy tại địa phương theo Quyết định số 127/2009/QĐ-TTg ngày 26/10/2009 của Thủ tướng

Chính phủ và Thông tư số 05/2011/TT-BLĐTBXH ngày 23/3/2011 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn, thống kê đình kỳ công tác cai nghiện và sau cai nghiện ma túy.

- Chỉ đạo, kiểm tra các xã, phường, thị trấn trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/2008/NQLT/BLĐTBXH-BCA-BVHTTDL-UBTUMTTQVN ngày 28/8/2008 về quy định, hướng dẫn đánh giá, phân loại xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

- Thành lập, củng cố, hoàn thiện các tổ công tác cai nghiện tại cộng đồng nhằm tham mưu, giúp chính quyền địa phương thực hiện công tác cai nghiện và quản lý người sau cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Kinh phí thực hiện Chương trình cai nghiện phục hồi cho người nghiện ma túy và quản lý người sau cai nghiện giai đoạn 2011 - 2015 của tỉnh được bố trí từ các nguồn sau:

1. Dự toán kinh phí giai đoạn 2011 – 2015 là: 9.200.000.000đ (*Chín tỷ hai trăm triệu đồng chẵn*) có bản dự trù kinh phí kèm theo.

2. Đóng góp của người nghiện và gia đình người nghiện

3. Tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước.

4. Giao cho Sở kế hoạch - đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính hàng năm có trách nhiệm thẩm định nhu cầu sử dụng kinh phí và có ý kiến đề xuất trình Ủy ban nhân dân Tỉnh theo quy định hiện hành.

Yêu cầu các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch; Chủ động xây dựng kế hoạch giai đoạn, từng năm để thực hiện chương trình một cách phù hợp, có hiệu quả./.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thành Kỳ